**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: GIỜ, PHÚT, XEM ĐỒNG HỒ ( TIẾT 3)**

**Tuần: 22 Tiết110 Ngày dạy: 15/02/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 3, số 6.

- Biết thời điểm, khoảng thời gian.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến thời gian.

**-** tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**\* Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: chăm chỉ (quý trọng thời gian), trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: Mô hình đồng hồ 2 kim và đồng hồ điện tử.

- HS: Mô hình đồng hồ.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐÔNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động *Mở đầu***  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: ***Bạn ơi, tôi mấy giờ?***  + Nội dung chơi: Quay kim đồng hồ để học sinh xem đồng hồ.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.  ***\* Kết luận giới thiệu bài: Giờ, phút, xem đồng hồ.*** | **- HS nghe yêu cầu thực hiện.** |
|  | **2. Hoạt động 2: Luyện tập (22 phút)**  **\* Bài 4:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Chia nhóm cho HS thảo luận.  - Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả.  + Khi sửa bài, GV giúp HS, khi các nhóm trả lời sai.  Ví dụ: a) Mỗi ngày em ngủ khoảng 9 phút.  Chỉ tính giấc ngủ buổi đêm:  - Em ngủ lúc mấy giờ?  - Em thức dậy lúc mấy giờ?  Xoay 1 ô hình đồng hồ hoặc dùng tia số để học.  - 7 giờ 8 giờ 9 giờ 10 giờ 11 giờ 12 giờ 1 giờ 2 giờ 3giờ 4 giờ 5 giờ 6 giờ 7 giờ.  - Cũng có thể giúp HS nhận biết khoảng thời gian 9 phút.  -Từ lúc các em làm bài Luyện tập 3 đến bây giờ là khoảng 9 phút.  - Có phải một ngày em chỉ ngủ 9 phút?  \* Mở rộng: ích lợi của việc ngủ đủ thời gian | - HS thảo luận nhóm 4 tìm hiểu bài, thảo luận và thực hiện.  - Lắng nghe  - Các nhóm trình bày, các nhóm khác phản biện.  - 9 giờ tối.  - 6 giờ sáng  - Nghe |
|  | **Bài 5:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - YC học sinh phải nhận biết được các thời điểm trong hoạt động “Đến trường học”. Các thời điểm diễn ra hoạt động đó: “7 giờ” và “7 giờ 15 phút”. So sánh các thời điểm nêu trên để trả lời câu hỏi của bài toán.  - Các bạn đến trường đúng giờ, sớm hay muộn giờ?  **\* GV giải thích:**  Hẹn 7 giờ, có mặt lúc 7 giờ là đúng giờ.  Hẹn 7 giờ, có mặt trước 7 giờ là sớm giờ.  Hẹn 7 giờ, có mặt sau 7 giờ là trễ giờ.  - Yêu cầu HS giải thích Vì sao em biết các bạn ở tranh 1 đến trường sớm giờ? Sớm bao nhiêu phút.  - GV giúp HS nói về ích lợi của việc có mặt đúng giờ và nhắc nhở HS tạo thói quen có mặt đúng giờ.  - Nhận xét sửa bài | + Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.  - Học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.  \**Dự kiến KQ chia sẻ:*  - Các bạn đến trường sớm hơn.  - Các bạn đến trường muộn giờ.  - Các bạn đến trường đúng giờ.  - Các bạn ở tranh 1 đến trường sớm giờ. Sớm 30 phút.  - Các bạn ở tranh 2 đến trường muộn giờ. muộn 15 phút.  - Các bạn ở tranh 3 đến trường đúng giờ. |
|  | **3. Củng cố**  **\* Vui học:** •  - Khi sửa bài, GV chấp nhận các cách giải thích khác nhau:  **\*Chẳng hạn:**  - Tổng độ dài dài đoạn thẳng CD và EB bằng độ dài đoạn thẳng АН.  - Tổng độ dài đoạn thẳng AC và DE bằng độ dài đoạn thẳng HB.  - Vậy hai quãng đường màu đỏ và xanh dài bằng nhau.  **\* Đất nước em:**  - GV giới thiệu để đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Hà Nội, thường người ta đi bằng xe ô tô, tàu hoả (khoảng hơn 1 ngày), đi bằng máy bay (chỉ mất 2 giờ do máy bay bay rất nhanh và không ngừng dọc đường).  - GV giới thiệu đôi nét về Phú Quốc.  - HS tìm vị trí Thủ đô Hà Nội và đảo Phú Quốc trên bản đồ. | **-**- Nhóm bốn HS tìm hiểu, nhận biệt hai đường đi màu đỏ và xanh, so sánh độ đài hai quãng đường. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**